|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| STT | Module | Mô tả | Thành viên đảm nhiệm |
| 1 | Đăng nhập, đăng ký | - Đăng ký nếu chưa có tài khoản - Đăng nhập vào hệ thống nếu đã có tài khoản | Vanh |
| 2 | Nhập liệu thu nhập và chi phí | - Người dùng có thể nhập các khoản thu và chi với thông tin chi tiết như số tiền, ngày giao dịch, và mô tả. **- Nhập liệu tự động: Tích hợp với các ngân hàng hoặc dịch vụ thanh toán để tự động nhập liệu giao dịch.(bỏ)** |
| 3 | Phân loại giao dịch | Cung cấp khả năng phân loại các giao dịch vào các danh mục như ăn uống, giáo dục, y tế, giải trí, v.v. | Dương |
| 4 | Quản lý Lịch sử giao dịch | Hiển thị lịch sử giao dịch với khả năng tìm kiếm và sắp xếp theo ngày, danh mục, hoặc số tiền. |
| *5* | *Vẽ Biểu đồ thống kê:* | *- Biểu đồ thu chi: Hiển thị biểu đồ thu nhập và chi phí tổng hợp trong khoảng thời gian nhất định (tuần, tháng, năm). - Phân tích theo danh mục: Biểu đồ thể hiện phân bổ chi phí và thu nhập theo các danh mục. - Xu hướng tài chính: Cung cấp biểu đồ xu hướng để theo dõi sự thay đổi của thu nhập và chi phí qua từng tháng. - So sánh thu chi: Biểu đồ so sánh thu nhập và chi phí giữa các khoảng thời gian khác nhau.* | *Minh* |
| 6 | Cảnh báo ngân sách | - Thiết lập ngân sách: Cho phép người dùng thiết lập ngân sách cho từng danh mục chi tiêu hoặc ngân sách tổng thể. - Theo dõi và cảnh báo: Gửi thông báo khi chi tiêu đạt đến một tỉ lệ nhất định của ngân sách hoặc khi vượt quá ngân sách. - Báo cáo ngân sách hàng tháng: Tự động tạo báo cáo ngân sách hàng tháng, so sánh với kế hoạch và thực tế." | Tùng |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| Giai đoạn | Nội dung | Nhiệm vụ | Due |
| 1 | Phân tích các yêu cầu đối với ứng dụng | - Mô tả chức năng |  |
| 2 | Phân tích thiết kế ứng dụng | - Kiến trúc tổng quan (các khối client/server/api nếu có)  - Biểu đồ Usercase tổng quan,  - Usercase chi tiết,  - Biểu đồ lớp,  - Biểu đồ tuần tự,  - Sơ đồ thực thể quan hệ (ER) |  |
| 3 | Triển khai | - Graphic Design - Code |  |
| 4 | Nghiệm thu | - Báo cáo |  |